

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Phiến và ông Nguyễn Ngọc Ngự;

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ninh Thị L, sinh năm 1992;

Quê quán: Xóm Mường Găng, xã Yên Lạc, huyện Phú L, tỉnh Thái N.

Chỗ ở hiện tại: Xóm P1, xã Phú Đ, huyện Phú L, tỉnh Thái N;

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm P1, xã Phú Đ, huyện Phú L, tỉnh Thái N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ninh Thị L và anh Trần Văn Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Giao cho chị Ninh Thị L 01 con chung là cháu Trần Khánh Ly, sinh ngày 04/12/2013 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

- Giao cho anh Trần Văn Đ 01 con chung là cháu Trần Văn Trà, sinh ngày 27/10/2011 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Ninh Thị L và anh Trần Văn Đ có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

2.4. Về công nợ chung: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

2.5. Về án phí: Chị Ninh Thị L tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004715 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú L, tỉnh Thái N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Lương;
- UBND xã Yên Lạc, huyện Phú Lương;
(nơi đương sự đăng ký kết hôn)
- L: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngư - Hoàng Ngọc Phiến

Nguyễn Trường Giang

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên;
- L: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền